TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Trung, ngày 13 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 236/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 199/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Mai Thị Thu H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa hai anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Đ và chị H đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H có 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 16/4/2013, Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/4/2015. Anh chị thống nhất giao cháu P cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Xét thấy việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H thỏa thuận, chị H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H có 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 16/4/2013, Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/4/2015. Giao cháu P cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào; anh Đ, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Mai Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Mai Thị Thu H chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002393 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Công nhận chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- UBND P.Lam Sơn, TX.Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh